**Bài 10: GIẢM PHÂN**

**I/ Những diễn biến cơ bản của NST trong giảm phân I:**

(Theo nội dung đã hoàn thành bảng 10 SGK)

- Kết quả: Từ 1 tế bào mẹ **(2n)** qua lần phân bào I tạo ra 2 tế bào con mang bộ NST **đơn bội (n) kép.**

**II/ Những diễn biến cơ bản của NST trong giảm phân II:**

(Theo nội dung đã hoàn thành bảng 10 SGK)

- *Kì trung gian II:* diễn ra rất ngắn, không có sự nhân đôi NST. Lần phân bào 2 diễn ra nhanh chóng hơn nhiều so với lần phân bào 1.

* Kết quả : Từ 1 tế bào mẹ (2n ) qua 2 lần phân bào liên tiếp tạo ra 4 tế bào con mang bộ NST đơn bội (n).

**III/ Ý nghĩa của giảm phân:**

- Nhờ giảm phân, số lượng NST trong giao tử đã giảm đi một nửa, vì vậy khi thụ tinh sẽ khôi phục bộ NST đặc trưng (2n) của loài đảm bảo sự kế tục vật chất di truyền qua các thế hệ được ổn định.

- Giảm phân tạo nên các giao tử có bộ NST đơn bội (n), khác nhau về nguồn gốc và chất lượng. Đây là cơ sở tạo ra các biến dị tổ hợp trong thụ tinh.

**\*\*Lưu ý : Sự phân li độc lập của các cặp NST kép tương đồng là cơ chế chủ yếu tạo ra nhiều giao tử khác nhau về tổ hợp NST.**

**Ví dụ : AaBb → AB ; Ab ; aB ; ab**

**BÀI TẬP CỦNG CỐ**

**Câu 1: So sánh nguyên phân và giảm phân:**

**Câu 2:** Ở ruồi giấm 2n = 8. Một tế bào ruồi giấm đang ở kì sau của giảm phân II. Số NST trg tế bào đó bằng bao nhiêu trong các trường hợp sau?

**A. 2 C. 8**

**B. 4 D. 16**

**Câu 3:** Giảm phân là Hình thức phân bào xảy ra ở:

   A. Tế bào sinh dưỡng

   B. Tế bào sinh dục vào thời kì chín

   C. Tế bào mầm sinh dục

   D. Hợp tử và tế bào sinh dưỡng

**Câu 4:** Điều đúng khi nói về sự giảm phân ở tế bào là:

   A. NST nhân đôi 1 lần và phân bào 2 lần

   B. NST nhân đôi 2 lần và phân bào 1 lần

   C. NST nhân đôi 2 lần và phân bào 2 lần

   D. NST nhân đôi 1 lần và phân bào 1 lần

**Câu 5:** Kết thúc quá trình giảm phân, số NST có trong mỗi tế bào con là:

   A. Lưỡng bội ở trạng thái đơn

   B. Đơn bội ở trạng thái đơn

   C. Lưỡng bội ở trạng thái kép

   D. Đơn bội ở trạng thái kép

**Câu 6:** Trong giảm phân, sự tự nhân đôi của NST xảy ra ở:

   A. Kì trung gian trước lần phân bào I

   B. Kì giữa của lần phân bàoI

   C. Kì trung gian trước lần phân bào II

   D. Kì giữa của lần phân bào II

**Câu 7:** Hiện tượng xảy ra trong giảm phân nhưng không có trong nguyên phân là:

   A. Nhân đôi NST

   B. Tiếp hợp giữa 2 NST kép trong từng cặp tương đồng

   C. Phân li NST về hai cực của tế bào

    D. Co xoắn và tháo xoắn.

**Bài 11: PHÁT SINH GIAO TỬ và THỤ TINH**

**I- Sự phát sinh giao tử:**

Ở ĐV sinh sản hữu tính, quá trình phát sinh giao tử đã cho kết quả:

+ Từ một tinh nguyên bào tạo ra ***4 tinh trùng*** có bộ NST đơn bội (**n**).

+ Từ một noãn nguyên bào tạo ra ***1 trứng*** và 3 thể cực có bộ NST đơn bội (**n**).

**II- Thụ tinh:**

- Thụ tinh là sự kết hợp giữa một giao tử đực (tinh trùng) có bộ NST (n) với một giao tử cái (trứng) có bộ NST (n), tạo thành hợp tử có bộ NST(2n).

- Thực chất của sự thụ tinh là sự kết hợp của 2 bộ nhân đơn bội (n NST) tạo ra bộ nhân lưỡng bội (2n NST) ở hợp tử.

**III- Ý nghĩa của giảm phân và thụ tinh:**

- Giảm phân tạo giao tử chứa bộ NST đơn bội (n)

- Sự kết hợp của các quá trình nguyên phân, giảm phân và thụ tinh đảm bảo duy trì ổn định bộ NST đặc trưng của loài sinh sản hữu tính.

- Làm xuất hiện nhiều biến dị tổ hợp ở loài sinh sản hữu tính tạo nguồn nguyên liệu cho chọn giống và tiến hoá.

**BÀI TẬP CỦNG CỐ**

**Câu 1:** Giao tử là:

   A. Tế bào dinh dục đơn bội.

  B. Được tạo từ sự giảm phân của tế bào sinh dục thời kì chín.

   C. Có khả năng tạo thụ tinh tạo ra hợp tử.

   D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 2:** Trong quá trình tạo giao tử ở động vật, hoạt động của các tế bào mầm là:

   A. Nguyên phân

   B. Giảm phân

   C. Thụ tinh

   D. Nguyên phân và giảm phân

**Câu 3:** Từ một noãn bào bậc I trải qua quá trình giảm phân sẽ tạo ra được:

   A. 1 trứng và 3 thể cực

B. 4 trứng

   C. 3 trứng và 1 thể cực

   D. 4 thể cực

**Câu 4:** Nội dung nào sau đây sai?

   A. Mỗi tinh trùng kết hợp với một trứng tạo ra một hợp tử.

   B. Thụ tinh là quá trình kết hợp bộ NST đơn bội của giao tử đực với giao tử cái để phục hồi bộ NST lưỡng bội cho hợp tử.

   C. Thụ tinh là quá trình phối hợp yếu tố di truyền của bố và mẹ cho con.

   D. Các tinh trùng sinh ra qua giảm phân đều thụ với trứng tạo hợp tử.

**Câu 5:** Một loài có bộ NST 2n=36. Một tế bào sinh dục chín của thể đột biến một nhiễm kép tiến hành giảm phân. Nếu các cặp NST đều phân li bình thường thì ở kì sau của giảm phân I, trong tế bào có bao nhiêu NST?

   A. 38.

   B. 34.

   C. 68.

    D. 36.